

Đồng Hới, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 113/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty TNHH M (G); địa chỉ: Tầng 5 khối E, tòa nhà C, số 20 C, phường 12, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Bà Hà Phương Hồng T – chức vụ: Giám đốc; người được ủy quyền: Ông Lê Đức L – chức vụ: Phó Giám đốc, ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Giám đốc; người được ủy quyền lại: Ông Đào Tùng L – Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Số 108 đường T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình..

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tô H, sinh năm: 1997; địa chỉ thường trú: TDP3 M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Công ty cổ phần M; địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà C, số 219 phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Phan Huy M – chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ; người được ủy quyền: Ông Đào Tùng L – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Số 108 T, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Ngân hàng TMCP V (V); địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội; đại diện: Ông Phùng Duy K – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Thường trực kiêm GDK Khách hàng cá nhân; người được ủy quyền lại: Ông Đào

Tùng L – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền gốc và tiền lãi: Tính đến hết ngày 04/09/2024, anh Nguyễn Tô H còn nợ Công ty cổ phần M tổng số tiền là: 936.388.888 đồng, trong đó: Nợ gốc: 617.829.322 đồng; Lãi trong hạn: 16.182.201 đồng; lãi quá hạn: 271.182.350 đồng và lãi chậm trả: 31.195.015 đồng.

2.2. Các bên đương sự thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:

Anh Nguyễn Tô H cam kết trả hết toàn bộ nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 04/9/2024 cho Công ty cổ phần M tổng số tiền là: 936.388.888 đồng, trong đó: Nợ gốc: 617.829.322 đồng; Lãi trong hạn: 16.182.201 đồng; lãi quá hạn: 271.182.350 đồng và lãi chậm trả: 31.195.015 đồng, thời gian trong vòng hai tháng, chậm nhất đến hết ngày 04/11/2024.

Kể từ ngày 05/9/2024, anh Nguyễn Tô H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng cho vay LN2107023954807 ngày 07/07/2021 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP V (V) và anh Nguyễn Tô H. Nay theo Hợp đồng Mua Bán Nợ số 09/HĐMBN/GALAXY-JUPITER, Phụ lục 02 Hợp đồng Mua bán nợ số 09/HĐMBN/GALAXY-JUPITER ký ngày 12/7/2024 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi, lãi phát sinh cho Công ty cổ phần M.

2.3. Xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp anh Nguyễn Tô H vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết thì Công ty cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tổ chức thi hành án xử lý tài sản bảo đảm cho Công ty cổ phần M là Xe ô tô MITSUBISHI TRITON GLS, số khung MMBJLKL10MH035078, số máy 4N15UHG7341, biển kiểm soát: 73C-131.77, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Tô H.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Công ty cổ phần M thì Công ty cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý buộc anh Nguyễn Tô H tiếp tục trả hết số tiền nợ còn lại cho Công ty cổ phần M.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Công ty TNHH M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 19.233.000 đồng (Mười chín triệu, hai trăm ba mươi ba

ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23 số: 0001306 ngày 01/7/2024.

- Công ty cổ phần M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Nguyễn Tô H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 20.045.833 đồng (Hai mươi triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn, tám trăm ba mươi ba đồng) để sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ